

Giải bài tập SGK Tiếng Anh lớp 11:

Test Yourself A

I. Listening (Nghe)

* Nghe và điền từ để hoàn tất câu.

1. A 2. D 3. B 4. A 5. C

Tapescript

I've known James for 25 years. We first met when he moved to my town. He went to a different school but we became friends because he lived next door to me. We've known each other since then, but we haven't kept in touch all that time... we lost contact with each other when I moved to Scotland in the 1970s for my job... I didn't go to James' wedding but he came to mine... And now? Well, I've been living here in Brighton since 99, and these days I see James about once a week, usually in the park where I walk my dog, or in the pub for lunch with another friends that we've known for about the same length of time. We haven't been doing that for very long but it's good to get all of US together.

II. Reading (Đọc)

Hàng xóm của tôi mời tôi đến dự tiệc sinh nhật của con trai họ vào tối thứ bảy tuần rồi. Đó không phải là bữa tiệc mừng bình thường. Đôi vợ chồng này thành hôn đã mười năm mà vẫn không có con nên họ rất xúc động vui sướng khi có được đứa con sau khi đã hoàn toàn tuyệt vọng.

Tôi quyết định mang theo máy ảnh để chụp vài tấm hình của gia đình hạnh phúc này. Chiếc bánh sinh nhật được bày ra một cách nổi bật ở giữa phòng khách. Bé John, cậu bé

của bữa tiệc sinh nhật, rất náo nức và muốn chạm tay vào chiếc bánh. Thân nhân và bạn bè bắt đầu đến cùng với quà gói trong hộp đủ màu.

Vào đúng tám giờ bánh sẽ được cắt. Cậu bé mặc bộ đồ lịch sự mới tinh, trông giống như một hoàng tử nhỏ. Nén được thổi và thức ăn được dọn ra. Ông bà chủ tiệc đi vòng quanh để chắc là mọi người được vui vẻ. Bé John dường như biết vai trò quan trọng của mình trong bữa tiệc nên nhe răng cười suốt buổi. Cậu bé không thích được khách ôm hôn cho lắm vì cậu chỉ quan tâm đến các món đồ chơi vừa mới nhận được.

Bữa tiệc kết thúc khoảng 10.30 tối. Tôi về nhà cảm thấy buổi tối đó thật vui vẻ và mong đến ngày mai để in rửa phim ra.

*** Trả lời các câu hỏi.**

1. Because they had been childless for 10 year after they were married.
2. To take some photographs of the happy family.
3. The boys were dressed in a smart, brand new outfit and looked like a little prince.
4. Because he was interested in the toys.
5. He felt that it was delightful and looked forward to the next day to have the films developed.

III. Pronunciation and Grammar (Phát âm và ngữ pháp)

a) Chọn đáp án đúng cho biết từ nào có cách phát âm khác với những từ còn lại trong nhóm.

1. B 2. A 3. B

b) Dùng dạng thích hợp của động từ để hoàn tất câu.

Gợi ý:

1. to see
2. To be
3. to phone
4. pay
5. to be met
6. to be appointed
7. not to attend

c) Dùng từ trong khung để điền vào chỗ trống.**Gợi ý:**

1. send
2. lost contact with
3. Remain
4. rely on
5. keep in touch with

IV. Writing (Viết)

Viết một đoạn văn khoảng 120 từ về bữa tiệc sinh nhật của bạn em.

Gợi ý:

Lan is one of my best friends. We have many things in common so we often meet and do things together. We live on the same street. It's interesting that her birthday is also in June but a week before mine so we often help each other to celebrate it. Last June we had a very special birthday parties. We didn't have it at homes as usual but we had our birthday celebrations at Sam Son beach during a two - week holiday with our parents. We spent the morning swimming and playing on the beach. We had seafood for lunch at the restaurant. In the afternoon we went shopping around the area and bought lots of souvenirs. Though I did not have many presents on my last year birthday, but I enjoyed it most of all.